

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	Số: 587/QĐ-UBND
<b>ĐẾN</b> Số: 1648	Về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ
Ngày: 26/12/19	cấp thành phố năm 2019 (Đợt 2)
Chuyên: .....	
Lưu hồ sơ số: .....	

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 12 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**QUYẾT ĐỊNH**  
cấp thành phố năm 2019 (Đợt 2)

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Quyết định số 39/2015/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2015 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Quy định về cơ chế quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 6209/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2018 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2019;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 86./TTr-SKH&CN ngày 18 tháng 12 năm 2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố năm 2019 (Đợt 2) theo danh mục chi tiết kèm theo.

Kinh phí thực hiện từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ được phân bổ hằng năm cho Sở Khoa học và Công nghệ.

**Điều 2.** Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo đúng các quy định hiện hành, chỉ triển khai các nhiệm vụ có cam kết ứng dụng của đơn vị sử dụng kết quả sau khi nhiệm vụ hoàn thành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

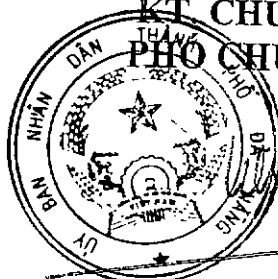
**Điều 4.** Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, HĐND và UBND thành phố, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- CT UBND TP;
- Sở: KH&CN, TC;
- Các đơn vị chủ trì;
- Lưu: VT, SKH&CN, VH&XH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Trung Chính

(F) \* (G) \*

**DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP THÀNH PHỐ NĂM 2019 (Đợt 2)**  
 (Kèm theo Quyết định số 5871/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2019 của UBND thành phố Đà Nẵng)

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu, sản phẩm	Nội dung nghiên cứu	Tính cấp thiết, địa chỉ ứng dụng	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện
01	Nghiên cứu xác định chủng loại cây trồng tại khu vực xử lý rác ở thành phố Đà Nẵng	<p>- <i>Mục tiêu:</i> Lựa chọn được một số loài cây trồng có khả năng làm giảm thiểu ô nhiễm và thiết kế vành đai cây xanh tạo cảnh quan tại khu vực nghiên cứu.</p> <p>- <i>Sản phẩm:</i></p> <p>+ Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu.</p> <p>+ Danh mục các loài cây trồng tại khu vực xử lý rác kèm thiết kế và quy trình trồng.</p> <p>+ Thiết kế cảnh quan của khu vực bãi rác dự kiến trồng.</p>	<p>- Đánh giá hiện trạng các loài cây đang trồng tại bãi rác Khánh Sơn (bãi rác hiện hữu).</p> <p>- Lựa chọn các loài cây phù hợp, có khả năng làm giảm ô nhiễm tại khu vực bãi rác của thành phố Đà Nẵng và thiết kế mô hình trồng (kể cả khu vực vành đai cây xanh cách ly).</p> <p>- Đề xuất các giải pháp làm tăng khả năng xử lý ô nhiễm môi trường và giảm mùi hôi của các loài cây trồng đã lựa chọn.</p>	<p>Hiện nay, tại bãi rác Khánh Sơn, chất thải chủ yếu được xử lý theo công nghệ chôn lấp hợp vệ sinh. Công nghệ chôn lấp và lượng rác thải ngày càng gia tăng gây phát sinh mùi hôi, ô nhiễm môi trường xung quanh, khó kiểm soát. Sử dụng thực vật trong hỗ trợ xử lý các chất ô nhiễm ở các bãi rác là biện pháp đã được nhiều nước trên thế giới thực hiện đạt hiệu quả cao và ổn định về mặt sinh thái. Nhiều loài cây trồng có khả năng giảm thiểu các chất gây ô nhiễm như hút, hấp phụ, phân giải hoặc ngăn cản sự phát tán của ô nhiễm ở các mức độ khác nhau. Lựa chọn loài cây trồng thích nghi, phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng tại khu vực bãi rác ở thành phố Đà Nẵng là vấn đề mới, tuy nhiên nếu thực hiện thành công sẽ có ý nghĩa khoa học và thực tiễn rất lớn. Đây là các căn cứ quan trọng cho xử lý ô nhiễm môi trường bằng thực vật cho nhiều bãi rác ở các đô thị Việt Nam.</p> <p><i>Địa chỉ ứng dụng:</i> Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Đà Nẵng.</p>	Tuyển chọn	12 tháng

02	<p>Đánh giá tiềm năng kinh tế biển Đà Nẵng và đề xuất giải pháp quản lý, phát triển bền vững các ngành kinh tế biển, các ngành kinh tế thuần biển</p>	<p>- <i>Mục tiêu:</i> Đánh giá tiềm năng kinh tế biển Đà Nẵng nhằm đề xuất giải pháp quản lý, phát triển bền vững các ngành kinh tế nhằm thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (Khóa XII) về "Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045".</p> <p>- <i>Sản phẩm:</i>          + Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu.          + Báo cáo đánh giá tiềm năng, lượng hóa được các giá trị của tài nguyên biển và đề xuất giải pháp quản lý, phát triển bền vững các ngành kinh tế biển, các ngành kinh tế thuần biển giai đoạn 2020-2030 tầm nhìn 2045.</p>	<p>- Điều tra, thu thập, đánh giá và lượng hóa các giá trị của tài nguyên biển.          - Những áp lực, rủi ro đối với tiềm năng biển.          - Đề xuất giải pháp quản lý, phát triển bền vững các ngành kinh tế biển, các ngành kinh tế thuần biển.</p>	<p>Chương trình hành động số 28-CTr/TU ngày 18-02-2019 của Thành ủy Đà Nẵng về thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (Khóa XII) về "Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045" đã đưa ra mục tiêu: Xây dựng thành phố Đà Nẵng trở thành một trung tâm kinh tế biển lớn của cả nước, đô thị biển quốc tế trên cơ sở phát triển mạnh các ngành kinh tế biển, đóng góp của các ngành kinh tế thuần biển vào tổng sản phẩm trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (GRDP) đạt 10% vào năm 2025 và 15% vào năm 2030. Các ngành kinh tế biển phát triển bền vững, phù hợp với các quy định quốc tế; kiểm soát khai thác tài nguyên trong khả năng phục hồi của hệ sinh thái biển. Cần nghiên cứu một cách tổng thể về tiềm năng phát triển kinh tế biển, lượng hóa các giá trị tài nguyên, phân tích toàn diện các thách thức, mâu thuẫn trong việc phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường, an sinh xã hội từ đó đề xuất các giải pháp, định hướng ưu tiên cho các ngành kinh tế biển.</p> <p><i>Địa chỉ ứng dụng:</i> Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các quận/huyện.</p>	Tuyển chọn	24 tháng
----	---	--	---	--	------------	----------

03	<p>Nghiên cứu bào chế các sản phẩm dạng viên tan rã nhanh trong miệng (Orodispersible tablets, ODT) chứa Donepezil 5mg &amp; 10 mg điều trị bệnh Alzheimer ở người cao tuổi.</p>	<p>- <i>Mục tiêu:</i> Nghiên cứu xây dựng công thức và qui trình bào chế các sản phẩm qui mô 20.000 viên; Xây dựng tiêu chuẩn chất lượng và đánh giá độ ổn định các sản phẩm.</p> <p>- <i>Sản phẩm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu.</li> <li>+ Quy trình bào chế qui mô 20.000 viên mỗi sản phẩm được chứng minh ổn định và có khả năng nâng cấp lên qui mô công nghiệp.</li> <li>+ Bản tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm đạt mức tương đương Dược điển Mỹ (USP), hoặc Dược điển Anh (BP) và được thẩm định, đánh giá bởi cơ quan chức năng.</li> <li>+ Sản phẩm 500 hộp x 28 viên/hộp cho mỗi hàm lượng, đạt chất lượng theo tiêu chuẩn đã công bố.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu phân tích các chỉ tiêu hóa, lý và kiểm nghiệm sơ bộ mẫu thuốc gốc (Aricept®).</li> <li>- Nghiên cứu lựa chọn tá dược và xây dựng công thức bào chế các sản phẩm đạt được các chỉ tiêu lý, hóa tương đương thuốc gốc.</li> <li>- Khảo sát quy trình bào chế qui mô phòng thí nghiệm (2000 viên).</li> <li>- Nghiên cứu nâng cấp quy trình bào chế lên qui mô 20.000 viên.</li> <li>- Sản xuất thử và đánh giá quy trình ở qui mô 20.000 viên.</li> <li>- Nghiên cứu xây dựng tiêu chuẩn chất lượng các sản phẩm.</li> <li>- Nghiên cứu đánh giá độ ổn định và dự đoán tuổi thọ các sản phẩm.</li> </ul>	<p>Donepezil, thuốc nhóm kháng cholinesterase (cùng với galatamin &amp; rivastigminin) được lựa chọn là thuốc đầu tay trong điều trị bệnh Alzheimer hiện nay. Dạng viên thông thường của Donepezil (viên nén, viên nang) mặc dù đã có trên thị trường nhưng thực tế không tiện sử dụng cho các bệnh nhân người cao tuổi (đối tượng chủ yếu mắc bệnh Alzheimer) vì hầu hết đều bị chứng khó nuốt. Với thiết kế dạng viên ODT (Orodispersible tablets), nhược điểm trên có thể được khắc phục dễ dàng. Ngoài ra, với tính chất tan rã nhanh trong miệng, sẽ giúp thuốc hấp thu nhanh hơn, đạt được hiệu quả điều trị nhanh và triệt để hơn so với các dạng viên thông thường. Nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường, tạo điều kiện cho bệnh nhân thu nhập thấp có khả năng tiếp cận và sử dụng được sản phẩm có chất lượng và hiệu quả trị liệu tương đương thuốc nhập khẩu với giá thành rẻ hơn, đồng thời góp phần đẩy mạnh phát triển kỹ thuật bào chế dạng viên nén tan rã nhanh trong miệng (ODT), một lĩnh vực còn mới ở Việt Nam.</p> <p><b>Địa chỉ ứng dụng:</b> Công ty Cổ phần Dược Danapha.</p>	Tuyển chọn	18 tháng
----	--	--	--	--	------------	----------

04	<p>Xây dựng ngân hàng tinh trùng phục vụ điều trị vô sinh tại Bệnh viện Phụ sản Nhi Đà Nẵng</p>	<p><i>- Mục tiêu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Khảo sát các đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng ở các bệnh nhân không tinh trùng và thiếu năng tinh trùng mức độ nặng đến điều trị tại Bệnh viện Phụ sản Nhi Đà Nẵng.</li> <li>+ Xây dựng ngân hàng tinh trùng nhằm mục đích tiếp nhận hiến tinh trùng, lưu trữ tinh trùng để bảo tồn khả năng sinh sản ở các bệnh nhân có nhu cầu như trước xạ hay hóa trị điều trị ung thư, trước phẫu thuật thất ống dẫn tinh, trữ lạnh dự phòng khi chất lượng tinh trùng có nguy cơ giảm dần, trữ lạnh tinh trùng cho các trường hợp rất ít tinh trùng di động...</li> <li>+ Đánh giá kết quả điều trị các trường hợp không tinh trùng tại Bệnh viện Phụ sản Nhi Đà Nẵng.</li> </ul> <p><i>- Sản phẩm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu;</li> <li>+ Bài báo đăng trên tạp chí Phụ sản Việt Nam, Hội nghị Sản Phụ khoa toàn quốc.</li> <li>+ Xây dựng được ngân hàng tinh trùng bao gồm quy trình cho nhận tinh trùng, tối thiểu 05 mẫu tinh trùng trong ngân hàng; báo cáo kết quả điều trị các bệnh nhân không tinh trùng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tổng quan về tình hình vô sinh do không tinh trùng và thiếu năng tinh trùng mức độ nặng trên thế giới, tại Việt Nam và thành phố Đà Nẵng</li> <li>- Nghiên cứu các đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng ở các bệnh nhân không tinh trùng và thiếu năng tinh trùng mức độ nặng đến điều trị tại Bệnh viện Phụ sản Nhi Đà Nẵng.</li> <li>- Xác định các tiêu chuẩn chọn mẫu, tiêu chuẩn loại trừ cho các đối tượng nghiên cứu</li> <li>- Xây dựng quy trình cho nhận tinh trùng và thành lập ngân hàng tinh trùng tại Bệnh viện Phụ sản Nhi Đà Nẵng.</li> <li>- Đánh giá kết quả điều trị ở các bệnh nhân không tinh trùng và thiếu năng tinh trùng mức độ nặng tại Bệnh viện Phụ sản Nhi Đà Nẵng.</li> </ul>	<p>Hiện nay, trong số 23 Trung tâm hỗ trợ sinh sản tại Việt Nam, có 02 trung tâm chưa tiếp nhận hiến tinh trùng là Bệnh viện Phụ sản Thanh Hóa và Bệnh viện Phụ sản Nhi Đà Nẵng, do chưa xây dựng được quy trình cho nhận tinh trùng, hiện chỉ triển khai đông tinh, đông phôi của chính bệnh nhân điều trị tại bệnh viện. Tại Bệnh viện Phụ sản Nhi Đà Nẵng đã triển khai nhiều kỹ thuật trong điều trị vô sinh như thụ tinh nhân tạo, thụ tinh trong ống nghiệm cổ điển, tiêm tinh trùng vào bào tương trứng, trữ lạnh tinh trùng, phôi của chính bệnh nhân... Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân, chưa xây dựng ngân hàng tinh trùng phục vụ cho mục đích tiếp nhận tinh trùng hiến hay lưu trữ tinh trùng nhằm bảo tồn khả năng sinh sản. Theo thông kê năm 2018, tỉ lệ bệnh nhân vô sinh không tinh trùng chiếm 9,7% các cặp vợ chồng vô sinh. Công trình nghiên cứu này nếu được triển khai thành công sẽ cung cấp số liệu tương đối toàn diện về các nguyên nhân, hiệu quả điều trị của vô sinh do không tinh trùng, thiếu năng tinh trùng mức độ nặng, xây dựng được ngân hàng tinh trùng phục vụ cho việc tiếp nhận tinh trùng người hiến, bảo tồn khả năng sinh sản của nam giới, phục vụ cho mục đích điều trị.</p> <p><b>Địa chỉ ứng dụng:</b> Bệnh viện Phụ sản Nhi Đà Nẵng, ngành y tế thành phố Đà Nẵng và các tỉnh trong khu vực.</p>	<p>Tuyển chọn</p>	<p>24 tháng</p>
----	---	---	--	--	-------------------	-----------------

05	<p>Xây dựng mô hình bóng đá, bóng rổ học đường cho các trường tiểu học tại thành phố Đà Nẵng</p>	<p>- <i>Mục tiêu:</i> Trên cơ sở đánh giá thực trạng và các yếu tố ảnh hưởng đến phong trào tập luyện bóng đá, bóng rổ trong các trường tiểu học tại thành phố Đà Nẵng, đề tài xây dựng, triển khai và đánh giá hiệu quả mô hình tổ chức tập luyện, thi đấu môn Bóng đá, Bóng rổ cho học sinh tại các trường tiểu học. Dẫn đưa bóng đá và bóng rổ trở thành các môn thể thao được tổ chức tập luyện thường xuyên với sự tham gia trực tiếp của các giáo viên thể dục, phù hợp với đặc điểm, điều kiện tại các trường tiểu học.</p> <p>- <i>Sản phẩm:</i>          + Báo cáo tổng kết.          + Mô hình bóng đá, bóng rổ học đường cho các trường tiểu học.          + Các bài báo khoa học.</p>	<p>- Đánh giá thực trạng phong trào tập luyện môn bóng đá, bóng rổ tại các trường tiểu học ở thành phố Đà Nẵng.          - Nhu cầu và các yếu tố ảnh hưởng đến phong trào tập luyện môn bóng đá, bóng rổ tại các trường tiểu học ở thành phố Đà Nẵng.          - Xây dựng và đề xuất mô hình bóng đá, bóng rổ học đường cho các trường tiểu học tại thành phố Đà Nẵng.          - Triển khai thực nghiệm thí điểm mô hình bóng đá, bóng rổ học đường cho một số trường tiểu học tại thành phố Đà Nẵng.</p>	<p>Bóng rổ ngày nay cũng đã rất gần gũi với các em học sinh các cấp, cùng với Bóng đá là hai môn thể thao tập thể không thể thiếu trong chương trình Hội khỏe Phù Đổng của thành phố cho lứa tuổi học sinh tiểu học những năm gần đây, hầu hết ở các trường tiểu học trên địa bàn thành phố đều có sân chơi của ít nhất là một trong hai môn thể thao này.</p> <p>Giải Bóng đá, Bóng rổ dành cho lứa tuổi Thiếu niên, Nhi đồng hàng năm do Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa và Thể thao tổ chức đã tạo sức hút rất lớn đối với nhân dân, mà đặc biệt là phong trào tập luyện bóng đá, bóng rổ tại các trường học ngày càng phát triển mạnh.</p> <p>Toàn thành phố Đà Nẵng hiện nay có 100 trường tiểu học, kể cả các trường liên cấp có cấp tiểu học, trong số này có nhiều trường đạt chuẩn quốc gia, nhiều trường có sân chơi rộng rãi, đảm bảo cho các hoạt động thể chất, kể các các môn thể thao tập thể như bóng đá, bóng rổ... Với những điều kiện thuận lợi tại thành phố Đà Nẵng hiện nay, việc phát triển hệ thống bóng đá, bóng rổ học đường sẽ là một xu thế của thể thao cộng đồng trong tương lai không xa. Do vậy rất cần thiết xây dựng ngay từ ban đầu mô hình phù hợp để bóng đá, bóng rổ học đường được phát triển một cách khoa học, có định hướng phù hợp với đặc điểm kinh tế, xã hội và con người, phù hợp với đặc điểm về cơ sở vật chất, nhu cầu và con người của từng trường tiểu học.</p> <p><i>Địa chỉ ứng dụng:</i> các trường tiểu học tại thành phố Đà Nẵng, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa và Thể thao, các phòng Giáo dục và Đào tạo các quận, huyện.</p>	<p>Tuyển chọn</p>	<p>24 tháng</p>
----	--	---	--	--	-------------------	-----------------

06	<p>Nghiên cứu giải pháp quản lý và khai thác dữ liệu hạ tầng giao thông thành phố Đà Nẵng trên nền tảng bản đồ số 4D</p>	<p>- <i>Mục tiêu:</i> Nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, khai thác các cơ sở dữ liệu về lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật và phát triển đô thị, đặc biệt là quản lý dữ liệu hạ tầng giao thông góp phần phục vụ công tác quản lý nhà nước tại thành phố Đà Nẵng, làm cơ sở cho việc nhân rộng ra cả nước. Chuẩn bị đầy đủ kiến trúc, nền tảng dữ liệu hướng đến việc xây dựng Đà Nẵng thành đô thị thông minh.</p> <p>- <i>Sản phẩm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Báo cáo tổng kết.</li> <li>+ Giải pháp quản lý và khai thác các CSDL lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật giao thông trực quan trên bản đồ số 4D;</li> <li>+ Hệ thống phần mềm trên nền Web, App cho Android và IOS hoạt động trên nền điện toán đám mây, lưu trữ tại Việt Nam;</li> <li>+ Dự thảo TCCS về tổ chức dữ liệu hạ tầng giao thông;</li> <li>+ 02 bài báo tạp chí.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề xuất giải pháp lưu trữ dữ liệu và biểu diễn thông tin trên nền bản đồ số 2D/3D và quản lý dữ liệu theo thời gian (4D), toàn bộ dữ liệu được đặt nền bản đồ số của Việt Nam, lưu trữ và vận hành tại Việt Nam (không phụ thuộc vào bản đồ nền, có thể cấu hình để tùy chọn, tuy nhiên đề tài đề xuất sử dụng dịch vụ bản đồ nền của Map4D vì đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và an toàn dữ liệu).</li> <li>- Xây dựng giải pháp thiết kế hệ thống thông tin quản lý CSDL lĩnh vực hạ tầng giao thông, đảm bảo chất lượng và độ ổn định của hệ thống, tăng cường khả năng chịu lỗi, đảm bảo an toàn thông tin theo quy định của Luật An ninh mạng. Hoạt động trên nền điện toán đám mây, dữ liệu lưu trữ tại Việt Nam.</li> <li>- Xây dựng công cụ quản lý các CSDL lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật giao thông. Sản phẩm là công cụ thiết kế, quản lý dữ liệu hoàn chỉnh có tích hợp bản đồ nền Map4D, được bàn giao cho đơn vị sử dụng. Công cụ này có thể tùy chọn sử dụng bản đồ nền (Base Map) phổ biến như (Google, Open Street Map, ... đặc biệt là có thể tích hợp bản đồ nền Map4D với dữ liệu nền đầy đủ cho Đà Nẵng).</li> <li>- Kế thừa, tham khảo kết quả nghiên cứu của các tài liệu hiện có; Đồng thời kiến nghị, làm việc với các cấp thẩm quyền để ban hành tiêu chuẩn cơ sở đối với sản phẩm đề tài, đảm bảo tính pháp lý áp dụng trên địa bàn thành phố, phát huy hiệu quả việc nghiên cứu.</li> <li>- Thu thập, tạo lập dữ liệu về lĩnh vực hạ tầng giao thông. Thí điểm vận hành hệ thống tại 2 quận Hải Châu và Sơn Trà.</li> <li>- Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực có đủ trình độ để sử dụng, vận hành hệ thống thông tin.</li> </ul>	<p>Về lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật và phát triển đô thị, những năm vừa qua, được sự quan tâm và chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành và chính quyền đô thị các cấp cùng với sự tài trợ của các tổ chức quốc tế, hệ thống hạ tầng kỹ thuật và phát triển đô thị của nước ta đã có những bước chuyển biến rõ rệt góp phần từng bước nâng cao chất lượng đô thị, cải thiện đời sống nhân dân và bước đầu tạo lập nền tảng phát triển đô thị bền vững. Tuy nhiên việc ứng dụng công nghệ thông tin vào lĩnh vực quản lý hạ tầng kỹ thuật và phát triển đô thị, đặc biệt là hạ tầng giao thông, còn rất hạn chế tại các tỉnh thành trong cả nước nói chung và thành phố Đà Nẵng nói riêng.</p> <p>Hướng tới mục tiêu xây dựng chính phủ điện tử thì nhu cầu đầu tư, xây dựng hệ thống thông tin về hạ tầng kỹ thuật và phát triển đô thị ngành giao thông trên một nền tảng bản đồ số trực quan là hết sức cần thiết và cấp bách, đặc biệt giúp thông tin được quản lý xuyên suốt, đầy đủ đến các cơ quan quản lý nhà nước, đến nhà dân nhưng phải đảm bảo về an toàn thông tin quốc gia theo quy định của Luật An ninh mạng. Hướng đến chuẩn bị đầy đủ hạ tầng dữ liệu đồng bộ để thành phố Đà Nẵng sẵn sàng cho kế hoạch triển khai kế hoạch trở thành đô thị thông minh, nhất là giao thông thông minh - một trong những thành phần cốt lõi quan trọng nhất của thành phố thông minh.</p> <p><b>Địa chỉ ứng dụng:</b> Sở Giao thông Vận tải; Các phòng quản lý đô thị và hạ tầng đô thị các quận, huyện.</p>	Tuyển chọn	24 tháng
----	--	---	--	---	------------	----------

07	<p>Điều tra, đánh giá hiện trạng nguồn lợi và đề xuất giải pháp bảo vệ, khai thác hợp lý nguồn lợi Chíp Chíp <i>Paratapes Undulatus</i> (Born, 1778) trên vùng cửa sông thuộc địa phận thành phố Đà Nẵng</p>	<p><i>- Mục tiêu:</i>          + Đánh giá được hiện trạng nguồn lợi và khai thác nguồn lợi Chíp Chíp trên vùng cửa sông thuộc địa phận thành phố Đà Nẵng.          + Có được dữ liệu về phân loại, đặc điểm sinh trưởng, đặc điểm sinh sản, đặc điểm sinh thái của Chíp Chíp trên vùng cửa sông thuộc địa phận thành phố Đà Nẵng.          + Đề xuất các giải pháp bảo vệ, và khai thác bền vững nguồn lợi Chíp Chíp trên vùng cửa sông thuộc địa phận thành phố Đà Nẵng.          + Xây dựng mô hình thí điểm Quản lý nguồn lợi Chíp Chíp dựa vào cộng đồng tại Đà Nẵng.</p> <p><i>- Sản phẩm:</i>          + Báo cáo tổng kết.          + Hệ thống bản đồ Bộ bản đồ phân bố nguồn lợi Chíp Chíp vùng cửa sông thuộc địa phận thành phố Đà Nẵng.          + 01 mô hình quản lý nguồn lợi Quản lý nguồn lợi Chíp Chíp dựa vào cộng đồng tại Đà Nẵng.          + 02 bài báo khoa học trong nước.</p>	<p>- Điều tra, đánh giá hiện trạng nguồn lợi và khai thác nguồn lợi Chíp Chíp.          - Nghiên cứu một số đặc điểm sinh học Chíp Chíp (đặc điểm sinh trưởng, đặc điểm sinh sản, sinh thái phân bố) của Chíp Chíp trên vùng cửa sông thuộc địa phận thành phố Đà Nẵng.          - Xây dựng bản đồ phân bố nguồn lợi Chíp Chíp vùng cửa sông thuộc địa phận thành phố Đà Nẵng.          - Đề xuất giải pháp phát triển bền vững nguồn lợi Chíp Chíp.          - Xây dựng mô hình thí điểm Quản lý nguồn lợi Chíp Chíp dựa vào cộng đồng tại Đà Nẵng.</p>	<p>Hoạt động khai thác Chíp Chíp được ngư dân phát triển một cách tự phát và chưa được quản lý. Hoạt động khai thác Chíp Chíp đang ở tình trạng không kiểm soát, khai thác con non kích thước nhỏ; kích thước trung bình của Chíp Chíp ngày càng nhỏ, nguy cơ cao gây cạn kiệt nguồn lợi Chíp Chíp và phá hủy môi trường sinh thái trong vùng. Hoạt động khai thác Chíp Chíp đã thu hút lượng lớn lao động làm cho an ninh trật tự ở địa phương thêm phần phức tạp. Vẫn còn tình trạng tàu cá ngoại tỉnh khai thác trái phép ở vùng biển ven bờ Đà Nẵng. Vẫn còn tình trạng sử dụng nghề cào để khai thác Chíp Chíp. Vẫn còn tình trạng sử dụng tàu cá chưa đăng ký để khai thác Chíp Chíp. Vẫn còn tình trạng khai thác Chíp Chíp trên sông Hàn gây cản trở hoạt động giao thông thủy, vi phạm hành lang an toàn giao thông thủy. Hiện tại, chưa có biện pháp bảo vệ và khai thác hiệu quả nguồn lợi Chíp Chíp; an toàn lao động trong hoạt động khai thác Chíp Chíp chưa được chú trọng. Do đó, cần thiết phải có giải pháp quản lý, bảo vệ và khai thác bền vững nguồn lợi Chíp Chíp. Tuy nhiên, hiện nay, chưa có một nghiên cứu về đặc điểm phân bố và mùa vụ sinh sản, bãi giống của Chíp Chíp tại vịnh Đà Nẵng.</p> <p><b>Địa chỉ ứng dụng:</b> Chi cục Thủy sản và các cơ quan chức năng, các trường, viện; UBND các quận; UBND các phường; Hội ngư dân.</p>	Tuyển chọn	36 tháng
----	--	---	--	--	------------	----------



08	<p>Nghiên cứu đề xuất giải pháp thu gom, xử lý nước thải từ tàu cá tại khu vực Âu thuyền và Cảng cá Thọ Quang</p>	<p>- <i>Mục tiêu:</i> Nghiên cứu đề xuất giải pháp thu gom, xử lý nước thải từ tàu cá tại khu vực Âu thuyền và Cảng cá Thọ Quang để giảm thiểu ô nhiễm môi trường, mùi hôi cho khu vực, đồng thời giảm thiểu nguồn nước thải ô nhiễm vào Trạm xử lý tập trung Sơn Trà.</p> <p>- <i>Sản phẩm</i>  + Báo cáo tổng kết.  + Mô hình thí điểm thu gom, xử lý nước thải từ tàu cá từ 10-20m<sup>3</sup> đạt QCVN 40:2011/ BTNMT (cột B).</p>	<p>- Nghiên cứu hiện trạng xử lý nước thải từ hoạt động tàu cá tại Âu thuyền và Cảng cá Thọ Quang.</p> <p>- Nghiên cứu đề xuất các giải pháp thu gom, xử lý nước thải từ tàu cá tại Âu thuyền và Cảng cá Thọ Quang.</p> <p>- Thiết kế mô hình thu gom, xử lý nước thải từ tàu cá qui mô từ 10-20m<sup>3</sup> đảm bảo tách lọc nước có lẫn dầu (nước la canh tàu cá) để xử lý riêng, xử lý nước thải ô nhiễm chất hữu cơ, nhiễm mặn có chỉ số COD cao (từ 5.000 – 6.000 mg/l) và có chứa chất thải thủy sản.</p> <p>- Xây dựng quy trình vận hành mô hình xử lý nước thải từ tàu cá, hướng dẫn vận hành cho Ban quản lý.</p> <p>- Xây dựng và vận mô hình thí điểm thu gom, xử lý nước thải từ tàu cá qui mô 10-20m<sup>3</sup> đặt tại Âu thuyền và Cảng cá Thọ Quang; đánh giá hiệu quả xử lý nước thải sau xử lý đảm bảo đạt QCVN 40:2011/ BTNMT (cột B).</p>	<p>Nguồn gây ô nhiễm tại Âu thuyền Thọ Quang (ATTQ) gồm rác thải, nước thải, mùi hôi. Trong đó, nước thải từ tàu cá phát sinh do hoạt động bảo quản hải sản, do hoạt động của tàu cá có hàm lượng chất ô nhiễm phức tạp như nước lẫn dầu, mỡ (nước la canh), nước cá bị phân hủy lẫn nước biển mặn, nước đá... dễ phá hủy vi sinh làm cho hiệu quả hoạt động của Trạm Xử lý nước thải rất thấp, nhiều khi bị sốc Trạm. Hiện nay trên tàu cá chưa có hệ thống thu gom nước thải, khi về cập Cảng thường xả thẳng nước thải ra môi trường. Khối lượng nước thải: bình quân khoảng 120-150m<sup>3</sup>/ngày; Cao điểm 250m<sup>3</sup>/ngày. Trạm Xử lý nước thải của Chợ đầu mối chỉ xử lý sơ bộ nước của Chợ đầu mối rồi chuyển qua Trạm Xử lý nước thải Sơn Trà xử lý.</p> <p>Theo yêu cầu của UBND thành phố phải thu gom nước thải của tàu cá để xử lý đạt tiêu chuẩn trước khi xả thải ra môi trường, tuy nhiên Trạm xử lý nước thải của Chợ đầu mối không đáp ứng được, cần phải có giải pháp xử lý triệt để nguồn nước này nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường nước tại khu vực.</p> <p><b>Địa chỉ ứng dụng:</b> Ban Quản lý Âu thuyền và Cảng cá Thọ Quang, thành phố Đà Nẵng.</p>	Tuyên chọn	12 tháng
<b>Tổng cộng: 08 nhiệm vụ</b>						